

Bản án số: 03/2017/HSST
Ngày: 21/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Phương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Tiến Dũng

2. Ông Lê Liêm

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Đoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2017 tại Nhà văn hóa phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2017/HSST - QĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Đội 9, xã G, huyện GT, tỉnh Nam Định; Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 12, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Số CMND: 045210234; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công Q, sinh năm 1952 và bà Trần Thị M, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1982; Con: Có 01 con, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2017, tạm giam từ ngày 24/7/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 - Trú tại: Tổ 12, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* *Người làm chứng:* Anh Lý A T, sinh năm 1989 - Trú tại: Tổ 12, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/7/2017, Nguyễn Văn T rủ Lý A T, sinh năm 1989, trú tại tổ 12, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu đi chơi. Khi đi đến nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, trú tại tổ 12, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Văn T phát hiện có 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ BKS 37P1-216.16 để trong sân, trên ổ khóa có cắm chìa khóa xe. Quan sát không có ai, T đi vào sân dắt xe mô tô trên ra khỏi cổng chuẩn bị nổ máy thì bị chị H phát hiện tri hô nên Nguyễn Văn T đã điều khiển xe chạy về hướng huyện S, tỉnh Lai Châu. Khi đến bản TS, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu thì xe hết xăng nên T đã dắt xe để vào ngõ cách đường chính khoảng 20m rồi rút chìa khóa xe và bắt nhờ xe đi về trung tâm huyện S. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày thì T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện và thu giữ 01 chùm có 04 chìa khóa (01 chìa khóa xe máy Airblade màu đen đỏ BKS 37P1-216.16; 02 chìa khóa Việt Tiệp; 01 chìa khóa có chữ CHUGN) trên người. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã tiến hành truy tìm thu giữ 01 xe mô tô nói trên.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ BKS 37P1-216.16 và 01 chùm có 04 chìa khóa (01 chìa khóa xe máy Airblade màu đen đỏ BKS 37P1-216.16; 02 chìa khóa Việt Tiệp; 01 chìa khóa có chữ CHUGN) là tài sản do bị cáo trộm cắp của chị Nguyễn Thị H mà có.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra chị H trình bày: Thời gian, địa điểm và đặc điểm những tài sản của chị bị trộm cắp phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

Người làm chứng anh Lý A T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra anh T trình bày: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/7/2017, Nguyễn Văn T có rủ Lý A T đi bộ chơi, Nguyễn Văn T đi trước Lý A T khoảng 05 m. Khi Nguyễn Văn T đi đến một nhà không khóa cổng, T vào trong dắt xe mô tô đi ra ngoài hành lang đường nổ xe và đi đâu Lý A T không biết, Lý A T có nghe thấy tiếng chị chủ nhà hô “cướp, cướp”. Lý A T không bàn bạc và giúp sức gì cho T trong việc trộm cắp tài sản nên Lý A T không đồng phạm với Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại là chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 21/7/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 chiếc xe máy HONDA AIRBLADE màu đen đỏ, BKS 37P1-216.16, xe đã qua sử dụng, có giá trị là 27.650.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 46/KSĐT - SH ngày 30/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng

khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2017. Áp dụng khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/7/2017 tại sân nhà của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 thuộc tổ 12, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị H, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ BKS 37F1 - 216.16 có giá trị là 27.650.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét

thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ BKS 37F1 - 216.16 và 01 chùm có 04 chìa khóa (01 chìa khóa xe máy Airblade màu đen đỏ BKS 37P1-216.16; 02 chìa khóa Việt Tiệp; 01 chìa khóa có chữ CHUGN) là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H, ngày 10/8/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã trả lại tài sản trên cho chị H nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" .

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2017.

3. Về án phí:

Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Chi cục THA thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương